

SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ  
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN  
VĨNH LINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 124/QĐ - TTYT

Vĩnh Linh, ngày 19 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 (Đợt 1) của  
Trung Tâm Y tế huyện Vĩnh Linh

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĨNH LINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung Tâm Y tế huyện Vĩnh Linh, trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2345/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Trung Tâm Y tế huyện Vĩnh Linh;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-SYT, ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị Về việc giao dự toán NSNN đợt 1- năm 2024 cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế;

Xét đề nghị của Phòng Tổ chức hành chính tổng hợp,

### QUYẾT ĐỊNH:

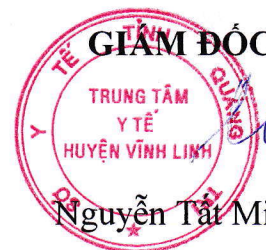
**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 đợt 1 của Trung Tâm Y tế huyện Vĩnh Linh (theo các biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các khoa phòng, Trạm Y tế và cá nhân liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế;
- Lưu :VT, TCHCTH



Nguyễn Tài Minh

Biểu số 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĨNH LINH  
Chương: 423

**THÔNG BÁO**  
**CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NĂM 2024**

ĐV tính: triệu đồng

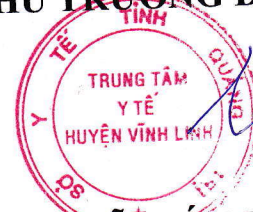
STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Dự toán thu</b>		
<b>I</b>	<b>Tổng số thu</b>	<b>2.400</b>	
1	Thu phí, lệ phí <i>(Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)</i>		
2	Thu hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ <i>Trung tâm</i> <i>Trạm y tế</i>	<b>2.400</b> 2.400	
3	Thu viện trợ (chi tiết theo từng dự án)		
4	Thu sự nghiệp khác		
<b>III</b>	<b>Số được để lại chi theo chế</b>		
1	phí, lệ phí <i>(Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)</i>		
2	Hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ	<b>2.400</b>	
3	Thu viện trợ		
4	Hoạt động sự nghiệp khác <i>(Chi tiết theo từng loại thu)</i>		
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước (Nguồn thường xuyên)</b>	<b>23.943</b>	
<b>I</b>	<b>Loại 130, khoản 131 (Dự phòng)</b>	<b>4.801</b>	
1	Chi thanh toán cá nhân	4.411	
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	390	
3	Chi mua sắm, sửa chữa lớn		
4	Chi khác		
<b>I</b>	<b>Loại 130, khoản 139</b>	<b>16.456</b>	
	<b>TYT Xã, thị trấn</b>	<b>16.456</b>	
1	Chi thanh toán cá nhân	14.540	



2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	1.916	
3	Chi mua sắm, sửa chữa lớn		
4	Chi khác		
<b>I</b>	<b>Loại 130, khoản 151 (Dân Số)</b>	<b>2.686</b>	
1	Chi thanh toán cá nhân	2.377	
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	309	
3	Chi mua sắm, sửa chữa lớn		
4	Chi khác		
<b>C</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước (Nguồn không thường xuyên)</b>	<b>473</b>	
<b>I</b>	<b>Loại 130, khoản 131</b>	<b>203</b>	
1	Chi thanh toán cá nhân	203	
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn		
3	Chi mua sắm, sửa chữa lớn		
<b>I</b>	<b>Loại 130, khoản 132</b>	<b>270</b>	
	<b>TYT Xã, thị trấn</b>	<b>270</b>	
2	Chi thanh toán cá nhân	270	
3	Chi nghiệp vụ chuyên môn		
	<b>Tổng ngân sách cấp (TX và KTX)</b>	<b>24.416</b>	

Ngày 19 tháng 01 năm 2024

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Nguyễn Tấn Minh**